

THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG CAO SU

03.09 - 10.09.2026

Thông tin được tổng hợp từ Bản tin Thông tin Thương mại (số 37-2026 ngày 14/09/2026) được phát hành định kỳ hàng tuần của Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương.

Thị trường cao su thế giới



Nhật Bản

- Trên sàn OSE, kết thúc phiên giao dịch ngày 10/09/2026, cao su tờ xông khói RSS3 hợp đồng giao tháng 10/2026 đạt **435,2 Yên/kg, tăng 1,7%** so với tuần trước.



Thái Lan

- Cao su tờ xông khói RSS3 giao tháng 10/2026 **giảm nhẹ 0,9%**, xuống **91,1 THB/kg**.



Trung Quốc

- Cao su tự nhiên hợp đồng giao tháng 10/2026 trên sàn giao dịch Thượng Hải (SHFE) **tăng 4,6%** so với kỳ trước, lên **18.820 NDT/tấn**.
- Hợp đồng giao tháng 11/2026 **tăng 4,4%**, đạt **18.820 NDT/tấn**.



Yếu tố tác động đến giá:

- Đợt tăng giá hiện tại của cao su tự nhiên chủ yếu được thúc đẩy bởi kỳ vọng giao dịch xoay quanh mức giá chênh lệch do hiện tượng El Niño gây ra.
- Giá dầu duy trì ở mức cao do khả năng gián đoạn nguồn cung vì cuộc tấn công nghiêm trọng vào hoạt động vận tải biển của Mỹ và Iran.
- Cơ quan khí tượng của Thái Lan cảnh báo về các cơn bão nhiệt đới mạnh trong giai đoạn từ ngày 11/9 - 15/9.



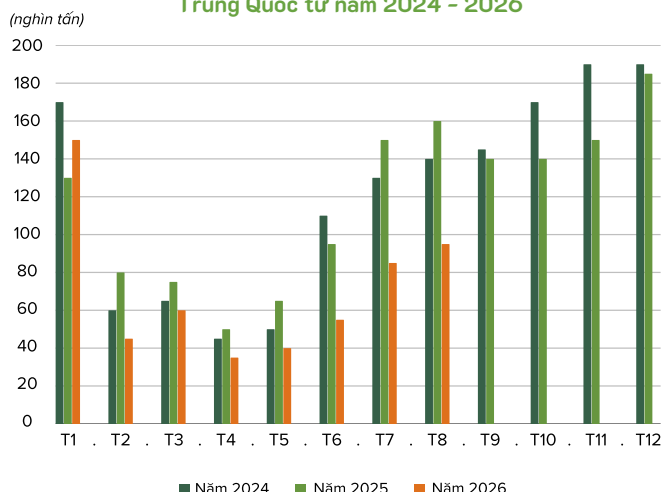
Việt Nam xuất khẩu cao su sang Trung Quốc



Lượng và kim ngạch xuất khẩu

- Việt Nam tiếp tục là nguồn cung lớn thứ hai của Trung Quốc, chiếm **11,7%** tổng lượng nhập khẩu cao su của nước này. Mặc dù Trung Quốc vẫn là thị trường tiêu thụ cao su lớn nhất của Việt Nam, tỷ trọng xuất khẩu sang thị trường này đã giảm đáng kể, từ 71,3% xuống còn **58,8%** tổng lượng xuất khẩu.
- Tháng 8/2026, xuất khẩu cao su của Việt Nam sang thị trường Trung Quốc đạt **93.329 tấn**, trị giá **199,7 triệu USD**, giảm tới **41,2%** về lượng và giảm **23,3%** về trị giá so với cùng kỳ 2025.
- 8 tháng đầu năm 2026, xuất khẩu cao su sang thị trường này đạt **556.043 tấn**, trị giá **1,1 tỷ USD**, giảm **30,1%** về lượng và giảm **20,8%** về trị giá so với cùng kỳ năm 2025.

Lượng cao su của Việt Nam xuất khẩu sang Trung Quốc từ năm 2024 - 2026



Giá xuất khẩu

- Tháng 8/2026, giá bình quân xuất khẩu cao su tới thị trường này đạt **2.140 USD/tấn**, tăng **30,5%** so với tháng 7/2025.
- 8 tháng đầu năm 2026, giá cao su xuất khẩu của Việt Nam sang Trung Quốc đạt bình quân **1.986 USD/tấn**, tăng **13,3%** so với cùng kỳ năm 2025.

Chủng loại xuất khẩu

Hỗn hợp cao su tự nhiên và cao su tổng hợp (HS 400280) tiếp tục dẫn đầu với **412.689 tấn**, trị giá **823,94 triệu USD**, chiếm **87,4%** về lượng và **89,3%** về trị giá; giảm **23,7%** về lượng và **16,8%** về trị giá.

Các chủng loại cao su sụt giảm về lượng xuất khẩu:

- Mủ latex đạt 31.732 tấn, giảm 49,5%;
- Cao su định chuẩn kỹ thuật SVR 3L đạt 8.799 tấn, giảm 30,9%;
- RSS 3 đạt 3.781 tấn, giảm 49,3%;
- Cao su tái sinh đạt 3.730 tấn, giảm 13,3%.

Các chủng loại duy trì đà tăng trưởng:

- Cao su định chuẩn kỹ thuật SVR CV60 đạt 6.036 tấn, tăng 16,5%;
- Cao su định chuẩn kỹ thuật SVR 5 đạt 1.633 tấn, tăng 1,1%;
- Cao su hỗn hợp (HS 4005) đạt 1.633 tấn, tăng đột biến 1.097%.

Lượng và giá bình quân của một số chủng loại cao su Việt Nam xuất khẩu sang Trung Quốc 7T2026

CHUNG LOẠI	MÃ HS	LƯỢNG (nghìn tấn)	GIÁ BÌNH QUÂN (USD/tấn)
Hỗn hợp cao su tự nhiên và cao su tổng hợp	400820	412,7	1.997
Mủ latex	400110	31,7	1.385
Cao su định chuẩn kỹ thuật SVR 3L	400122	8,8	2.267
Cao su định chuẩn kỹ thuật SVR CV60	400122	6,0	2.243
Cao su tờ xông khói RSS3	40012130	3,8	2.109
Khác		453,2	1.440

